| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÓC SƠN**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

Bản án số: 119/2023/HS-ST
Ngày 30/6/2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-TP.HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Xuyên.

Bà Nguyễn Thị Hữu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Tô Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Đào Xuân Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan K**, sinh năm 1980 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Lập T, xã Minh T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; con ông Phan T và bà Nguyễn Thị L (chết); vợ: Đinh Thị L; con: 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012); tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2023 đến ngày 13/01/2023; hiện bị cáo đánhng bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/01/2023, K trực T bán số lô, số đề cho ông Hồ Ngọc H và khách lạ cụ thể như sau:

- Số đề 17, 71, 06, 60, 77, 01, 001, 19, 21, 47, 74, mỗi số 10.000 đồng; các số 07, 70, 47, 74, 45, 54, 01, 10, 001, 01, 306, 06, 18, 81, 61, mỗi số 20.000 đồng; số có đít là "0" (10 số) mỗi số 5.000 đồng; số có đầu, đít là "0" (20 số) mỗi số 10.000 đồng; số đề 57, 75, 46, 64 mỗi số 30.000 đồng; số đề 07 với giá 70.000 đồng; số đề 59, 95 mỗi số 80.000 đồng; số đề 11, 360, 60 mỗi số 100.000 đồng; số đề 3 càng 460 với giá 50.000 đồng; số đề 11 với giá 60.000 đồng. Tổng số tiền tiền bán số đề là 1.420.000 đồng.

- Số lô 67, 76 mỗi số 50 điểm; số lô 05, 23, 69, 96 mỗi số 10 điểm; số lô 32, 23 mỗi số 50 điểm; số lô 04, 40 mỗi số 5 điểm, 1 điểm lô giá 22.500 đồng, tổng số tiền bán số lô là 5.625.000 đồng.

Đến 18h15 cùng ngày, K tổng hợp các số lô, số đề bán cho khách. Căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày, K sẽ trả thưởng cho khách chơi theo tỉ lệ: 1 điểm số lô được 80.000 đồng, 1.000 đồng tiền số đề được 80.000 đồng, 1.000 đồng tiền số đề 3 càng được 400.000 đồng. Khi K đánhng tổng hợp bảng lô, đề thì bị Công an kiểm tra thu giữ số tiền 3.494.000đ và 01 khổ giấy A5 có nội dung ghi các số lô, số đề.

Bản cáo trạng số: 94/CT-VKS ngày 24/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo Phan K về tội "ĐÁNH bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* *Tại phiên tòa, bị cáo khai*: Do không có việc làm ổn định và muốn có lợi nhuận cao nên bị cáo quyết định bán số lô, số đề cho khách. Qua tìm hiểu, bị cáo biết Vũ Đức D là người làng với bị cáo cũng bán số lô, số đề. Bị cáo dự định sẽ chuyển bảng cho Vũ Đức D để hưởng hoa hồng. Ngày 10/01/2023, bị cáo bắt đầu bán số lô, số đề và đã bán trực T cho ông Hồ Ngọc H 20.000 đồng số 01 và 001x 10.000 đồng; anh Nguyễn Quốc A 100.000 đồng tiền đề số 60 x 70.000 đồng, số 61 x 20.000 đồng, số 460 x 10.000 đồng; anh Lê Minh T 110.000 đồng các số đề 07 x 70.000 đồng, và 21, 47, 74, 19 x 10.000 đồng; anh Vũ Xuân L 2.250.000 đồng số lô 67, 76 x 50 điểm/số x 22.500 đồng và khách lạ khác. Tổng số tiền bán số lô, số đề là 7.045.000 đồng, nhưng bị cáo mới chỉ thu được

4.585.000 đồng, còn ông L, anh A, anh T chưa trả tiền mua số đề, số lô cho bị cáo. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Hồ Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai có trong hồ sơ thể hiện (bút lục 102- 103)*: Ngày 10/01/2023, ông đến nhà K mua số đề 01 và 001, mỗi số 10.000 đồng, tổng hết 20.000 đồng, ông đã trả số tiền trên cho K và không lấy tích kê đề.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, thân nhân của bị cáo, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Phan K mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "ĐÁNH bạc", thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Tịch thu sung công 3.494.000 đồng; truy thu sung công của bị cáo 1.091.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan; lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/01/2023, tại thôn Lập T, xã Minh T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Phan K có hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức bán số lô, số đề cho các đối tượng với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 7.045.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo khai bán số lô, số đề cho 18 đối tượng gồm Hồ Ngọc H, Nguyễn Quốc A, Lê Minh T (tên gọi khác: T1), Vũ Xuân L và 14 đối tượng khác, bị cáo không quen biết. Tuy nhiên, các đối tượng Nguyễn Quốc A, Lê Minh T (tên gọi khác: T1), Vũ Xuân L không thừa nhận mua số lô, số đề của K và 14 đối tượng còn lại bị cáo không xác định được họ tên, địa chỉ; ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ xác định bị cáo Phan K bán số lô, số đề cho 18 đối tượng nên hành vi của bị cáo không cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc", nhưng cấu thành tội "ĐÁNH bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội, là nguyên nhân phát sinh những hành vi vi phạm pháp luật khác, đồng thời làm cho tình hình trị an tại địa phương thêm phức tạp. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố vợ bị cáo - ông Đinh Văn Đều là bệnh binh, có thành tích xuất sắc trong lao động và học tập đã được tặng thưởng Giấy khen, Bằng khen nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, số tiền sử dụng vào việc đánh không lớn nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, đề của ông Hồ Ngọc H: Do ông H chưa có tiền án, tiền sự, số tiền sử dụng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên hành vi của ông H không cấu thành tội phạm. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn đã chuyển tài liệu liên quan cho Công an xã Minh Trí lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với Vũ Đức D Nguyễn Quốc A, Lê Minh T (tên gọi khác: T1) và Vũ Xuân L: Quá trình điều tra, D không thừa nhận việc K chuyển bảng lô, đề cho D hưởng phần trăm hoa hồng; A, T và L không thừa nhận mua số lô, số đề của K. Ngoài lời khai của K, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nào khác để chứng minh hành vi của D, A, T và L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn không có căn cứ xử lý.

Đối với 14 đối tượng mua số lô, số đề của K: Do K không cung cấp được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn không có căn cứ xử lý.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định quy định hình phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sóc Sơn chuyển theo hồ sơ số tiền 3.494.000 đồng. Xét số tiền này bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung công.

Đối với số tiền K khai bán số lô, số đề cho Nguyễn Quốc A, Lê Minh T (tên gọi khác: T1), Vũ Xuân L chưa thu tiền. Tuy nhiên các đối tượng trên không thừa nhận mua số lô, số đề của K nên không có căn cứ truy thu số tiền này.

Đối với số tiền 1.091.000 đồng K bán số lô, số đề cho các đối tượng nhưng chưa giao nộp cho Cơ quan điều tra, cần truy thu sung công.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt **Phan K** 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "ĐÁNH bạc", thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan K cho Ủy ban nhân dân xã Minh Trí, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm b, a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công 3.494.000 đồng (theo Ủy nhiệm chi ngày 03/7/2023 của Công an huyện Sóc Sơn).

Truy thu sung công của bị cáo K số tiền 1.091.000 đồng.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
*- Bị cáo;*
*- VKSND. huyện Sóc Sơn;*
*- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
*- Công an huyện Sóc Sơn;*
*- TAND. thành phố Hà Nội;*
*- Lưu HS, VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy Hồng**